

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2523* /UBND-NCPC

Tiền Giang, ngày *13* tháng 6 năm 2019

V/v thu hồi kinh phí đào tạo và báo cáo các trường hợp vượt quá thời gian đào tạo của CBCCV

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trưởng ban, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Mỹ Tho.

Thời gian qua, có một số trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh cử đi đào tạo sau đại học nhưng không hoàn thành nhiệm vụ học tập, không được cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp và nhiều trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vượt quá thời gian đào tạo theo quyết định cử đi học nhưng cơ quan quản lý công chức, viên chức không báo cáo cơ quan cấp trên để theo dõi, xử lý theo quy định.

Nhằm khắc phục tình trạng này, đưa công tác đào tạo nguồn nhân lực sau đại học đi vào nề nếp, có chất lượng; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện ngay các nội dung sau đây:

1. Rà soát, thu hồi kinh phí đào tạo mà ngân sách nhà nước đã cấp đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ học tập, đến nay đã quá thời gian đào tạo rất lâu mà không được cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp (*Danh sách đính kèm*).

2. Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo thực hiện rà soát cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị mình được cử đi đào tạo nhưng đã vượt quá thời gian đào tạo ghi trong quyết định đến nay chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, chưa được cấp bằng tốt nghiệp. Đối với các trường hợp vì lý do khách quan, được cơ sở đào tạo xác nhận gia hạn, kéo dài thời gian đào tạo thì kèm theo văn bản xác nhận của cơ sở đào tạo đào tạo để chứng minh (*Danh sách học sau đại học kèm theo*). Các trường hợp chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị mới do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị mới chịu trách nhiệm báo cáo.

3. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức đánh giá, kiểm điểm cán bộ,

công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ học tập trong thời gian cử đi đào tạo theo các quy định về thi đua khen thưởng; Quy chế của cơ quan, đơn vị. Kết quả xử lý, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ để tổng hợp) trước ngày 01/7/2019.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm việc cập nhật kết quả đào tạo sau khi công chức, viên chức đã tốt nghiệp đại học, sau đại học (kể cả các khóa đào tạo, bồi dưỡng khác được cấp có thẩm quyền cử đi học) vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.

5. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp, rà soát các trường hợp được Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy cử đi học sau đại học được hỗ trợ kinh phí đào tạo từ ngân sách nhà nước nhưng đến nay vượt quá thời gian đào tạo, chưa tốt nghiệp để đôn đốc, nhắc nhở hoặc thu hồi kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành.

Quá trình thực hiện có gì vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản hồi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BTC Tỉnh ủy (để phối hợp);
- Sở Nội vụ;
- Công TTĐT SNV;
- VPĐDBQH, HĐND&UBND tỉnh:  
PCVP (Đồng);
- Lưu: VT, NCPC.

7b 1y

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hương

**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CỬ ĐI HỌC  
KHÔNG TỐT NGHIỆP VÀ VƯỢT QUÁ THỜI GIẠN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**

(Kèm theo Công văn số: *2523* /UBND-NCPC ngày *13* tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SDH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
<b>A</b>	<b>Thu hồi kinh phí đào tạo sau đại học đã cấp (do không được cấp bằng tốt nghiệp)</b>				
	<b>Đào tạo thạc sĩ</b>				
1	Nguyễn Văn Dũng	UBND huyện Chợ Gạo	2007	2009	Không được cấp bằng tốt nghiệp. Thu hồi kinh phí đào tạo
2	Phan Đỗ Anh Luân	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	2008	2011	Không được cấp bằng tốt nghiệp. Thu hồi kinh phí đào tạo
3	Vương Thị Mỹ Thanh	Sở Khoa học và Công nghệ	2010	2012	Không được cấp bằng tốt nghiệp. Thu hồi kinh phí đào tạo
<b>B</b>	<b>Rà soát các trường hợp vượt quá thời gian đào tạo so với thời gian ghi trong quyết định cử đi đào tạo (chưa báo cáo)</b>				
<b>I</b>	<b>Đào tạo tiến sĩ, chuyên khoa cấp II</b>				

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SDH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
5	Lê Văn Dũng	UBND TP Mỹ Tho	2013	2017	Quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 16/12/2013
6	Võ Minh Hiếu	Sở Giáo dục và Đào tạo (Trường TCKTNV Cái Bè)	2014	2017	Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 31/3/2015
7	Nguyễn Đình Thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2014	2018	Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 16/10/2014
8	Lưu Thị Dịu Hiền	Sở Y tế	2016	2018	Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 18/10/2016
9	Nguyễn Minh Tâm	Sở Y tế	2011	2014	Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 01/02/2012
10	Nguyễn Tuấn Phương	Trường Đại học Tiền Giang	2011	2014	Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 14/6/2012
<b>II</b>	<b>Đào tạo thạc sĩ</b>				
11	Lê Phương Thảo	Sở NN&PTNT	2013	2015	Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 29/10/2013
12	Mai Nhật Đông	UBND huyện Cai Lậy	2013	2015	Quyết định số 2477/QĐ-UBND ngày 17/10/2013
13	Nguyễn Minh Cảnh	Sở Công Thương	2014	2016	Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 03/11/2014
14	Tô Hoàng Duy	Sở Khoa học và Công nghệ	2014	2016	Quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 24/12/2014
15	Hoàng Đoàn Bảo Sơn	Trường Cao đẳng Nghề	2014	2016	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 31/3/2015
16	Lê Nhật Trường	UBND huyện Gò Công Đông	2014	2016	Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 25/6/2014
17	Đình Tú Khoa	UBND TP Mỹ Tho	2014	2016	Quyết định số 2852/QĐ-UBND ngày 19/11/2014
18	Nguyễn Hữu Lợi	UBND TX. Gò Công	2014	2016	Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 24/10/2014
19	Phạm Văn Thom	Đài Phát thanh và Truyền hình	2015	2017	Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 28/8/2015
20	Lê Minh Kha	Đài Phát thanh và Truyền hình	2015	2017	Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 28/8/2015

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SDH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
21	Phạm Ngọc Mỹ	Đài Phát thanh và Truyền hình	2015	2017	Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
22	Nguyễn Hoàng Khuyên	Sở KH&ĐT	2015	2017	Quyết định số 3541/QĐ-UBND ngày 16/12/2015
23	Trần Minh Tuấn	Sở Khoa học và Công nghệ	2015	2017	Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 23/11/2015
24	Trương Quốc Sử	Sở Lao động TB&XH	2015	2017	Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 28/10/2015
25	Trần Quang Vinh	Sở Lao động TB&XH	2015	2017	Quyết định số 2763/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
26	Lê Phát Thạnh	Sở Lao động TB&XH	2015	2017	Quyết định số 2762/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
27	Huỳnh Vũ Duy Khang	Sở NN&PTNT	2015	2017	Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày
28	Lê Nguyễn Đức Tài	Sở NN&PTNT	2015	2017	Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
29	Đỗ Khánh Linh	Sở NN&PTNT	2015	2017	Quyết định số 2754/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
30	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Sở NN&PTNT	2015	2017	Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 20/10/2015
31	Nguyễn Thị Vân Đào	Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch	2015	2017	Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 11/11/2015
32	Lê Phạm Vân Anh	Sở Y tế	2015	2017	Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 10/6/2015
33	Lê Hồng Phương	Sở Y tế	2015	2017	Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 19/8/2015.
34	Huỳnh Minh Toàn	Trường Cao đẳng Tiền Giang	2015	2017	Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 07/8/2015
35	Ngô Trường Duy	UBND huyện Gò Công Đông	2015	2017	Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 24/9/2015
36	Trần Minh Đức	UBND TP Mỹ Tho	2015	2017	Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 30/9/2015
37	Lê Đình An	UBND TX. Gò Công	2015	2017	Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 23/9/2015

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SDH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
38	Phan Thị Phương	Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND &UBND tỉnh	2015	2017	Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 13/10/2015
39	Lê Công Tú	Sở Giáo dục và Đào tạo	2016	2018	Quyết định số 3484/QĐ-UBND ngày 14/11/2016
40	Hồ Văn Sơn	Sở KH&ĐT	2016	2018	Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 13/9/2016
41	Võ Trần Huy	Sở KH&ĐT	2016	2018	Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2016
42	Lê Thị Bé Ba	Sở Ngoại vụ	2016	2018	Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 12/12/2016
43	Lưu Thị Huyền	Sở Tài chính	2016	2018	Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 1/6/2016
44	Lê Thái Nguyên	Sở Tài chính	2016	2018	Quyết định số 3785/QĐ-UBND ngày 14/12/2016
45	Lê Hồng Thắm	Sở Tài chính	2016	2018	Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 14/12/2016
46	Dương Quốc Lâm	Sở TN&MT	2016	2018	Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 11/8/2016
47	Bùi Thanh Kiếm	Sở Xây dựng	2016	2018	Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 22/7/2016
48	Bùi Phương Huỳnh	Trường Cao đẳng Nghệ	2016	2018	Quyết định số 3772/QĐ-UBND ngày 30/12/2015
49	Huỳnh Như Duyên	Trường Cao đẳng Y tế	2016	2018	Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 29/8/2016
50	Huỳnh Thị Ngọc Trúc	Trường Cao đẳng Y tế	2016	2018	Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 29/8/2016
51	Quách Thị Kim Quyên	Trường Cao đẳng Y tế	2016	2018	Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 29/8/2016
52	Phạm Trường Giang	UBND huyện Cái Bè	2016	2018	Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 26/10/2016
53	Dương Thành Phúc	UBND huyện Cái Bè	2016	2018	Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 30/12/2016
54	Đặng Thái Hòa	UBND huyện Chợ Gạo	2016	2018	Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 12/12/2016
55	Nguyễn Thị Kim Hằng	UBND huyện Chợ Gạo	2016	2018	Quyết định số 3762/QĐ-UBND ngày 12/12/2016

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SDH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
56	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	UBND huyện Chợ Gạo	2016	2018	Quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 12/12/2016
57	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	UBND huyện Tân Phước	2016	2018	Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
58	Trần Hoàng Mị	UBND huyện Tân Phước	2016	2018	Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 11/10/2016
59	Phạm Văn Hiếu	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 19/7/2016
60	Phạm Hoàng Bảo	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 28/10/2016
61	Nguyễn Thị Hoàng Anh	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 4063/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
62	Nguyễn Thị Trí	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 4065/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
63	Phan Thị Dung	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 4066/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
64	Lê Thị Hà Phương	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
65	Doãn Thị Hồng Mai	UBND TP Mỹ Tho	2016	2018	Quyết định số 4068/QĐ-UBND ngày 20/12/2016
66	Phạm Tấn Bửu	UBND TX. Gò Công	2016	2018	Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 14/6/2016
67	Trần Hoàng Giang	Văn phòng ĐDBQH, HĐND&UBND tỉnh	2016	2018	Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 26/12/2016
68	Phan Văn Nhã	Văn phòng ĐDBQH, HĐND&UBND tỉnh	2016	2018	Quyết định số 4299/QĐ-UBND ngày 27/12/2016
<b>III</b>	<b>Đào tạo chuyên khoa cấp I</b>				
69	Trần Thị Bền	Sở Y tế	2013	2015	Quyết định số 3027/QĐ-UBND ngày 05/12/2013
70	Phan Kim Phượng	Sở Y tế	2015	2017	Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 18/9/2015
71	Hồ Thanh Quang	Sở Y tế	2016	2018	Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 22/9/2016

TT	Họ và tên	Đơn vị đề nghị cử đi học	Thời gian cử đi đào tạo SĐH		Quyết định cử đi học
			Từ	Đến	
72	Nguyễn Thị Minh Quang	Trường Cao đẳng Y tế	2016	2018	Quyết định số 2842/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
73	Nguyễn Võ Trường Giang	Trường Cao đẳng Y tế	2016	2018	Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 12/10/2016
<b>IV</b>	<b>Trường hợp chuyển công tác đến đơn vị mới</b>				
1	Thái Ngọc Bảo Trâm	UBND huyện Gò Công Tây (Hiện nay chuyển công tác đến Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh)	2014	2016	Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 15/01/2015
2	Từ Văn Dũng	UBND TP Mỹ Tho (Hiện nay chuyển công tác đến Liên đoàn Lao động TP Mỹ Tho)	2016	2018	Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 12/12/2016
4	Nguyễn Văn Trường	Sở Tài chính (Hiện nay chuyển công tác đến Sở LĐTBXH)	2016	2018	Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 20/2/2017
5	Hà Phước Cường	Sở Xây dựng (Hiện nay chuyển công tác đến BQLDA&PTQĐ Tân Phú Đông)	2016	2018	Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 22/7/2016
6	Nguyễn Thị Hồng Lý	Sở Y tế (Hiện nay chuyển công tác đến Sở Tài chính)	2016	2018	Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 23/8/2016
7	Đoàn Hương Giang	UBND TP Mỹ Tho (Hiện nay chuyển công tác đến Sở Kế hoạch và Đầu tư)	2016	2018	Quyết định số 3768/QĐ-UBND ngày 12/12/2016

[Stamp]